

Bản án số: 54/2022/HS-ST  
Ngày 28-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhuận.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Ninh Văn Tĩnh;

Ông Nguyễn Văn Thắng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 214/2022/HSST-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và con bà Đỗ Thị L; bị cáo có vợ là Phạm Thị H và có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Vũ Văn K (đã chết). Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Vũ Thị Bích T (là con gái của ông K), nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 04 tháng 11 năm 2021); có mặt.

**- Người làm chứng:** Bà Đỗ Thị T, anh Đào Bá M, chị Nguyễn Trang A, anh Nguyễn Việt C, anh Lê Xuân T, đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03 tháng 10 năm 2021, Nguyễn Văn Đ đến đám ma bà Nguyễn Thị N ở thôn V, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Sau khi ăn cơm, uống rượu tại đám, Đ gặp và mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen BKS: 15B2- 405.54 của anh Lê Xuân T đi có việc. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày khi Đoàn đang điều khiển xe đi trên đường liên xã Tân Dân theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Tân Dân về thôn Việt Khê thì có chuông điện thoại của anh Tường gọi đến. Đ vừa điều khiển xe mô tô, vừa nghe điện thoại của anh T, không chú ý quan sát nên đã đâm vào ông Vũ Văn K đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả, ông K chết trên đường đi cấp cứu, Đ bị thương. Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc trục đường liên xã Tân Dân, địa phận thôn Việt Khê, xã Tân Dân. Đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 7m, lề đường hai bên rộng 1,7m. Quá trình khám nghiệm, lấy mép đường bên phải tính theo chiều từ hướng thôn Đại Hoàng đi thôn Việt Khê làm chuẩn. Trên hiện trường có các phương tiện và dấu vết sau:

Xe mô tô BKS: 15B2 - 405.54, xe đổ nằm nghiêng tay lái bên trái, nằm trên phần đường bên phải (tính theo chiều từ thôn Đại Hoàng đi thôn Việt Khê), đầu xe hướng đi thôn Việt Khê, đuôi xe hướng đi thôn Đại Hoàng. Trục trước xe cách mép đường bên phải 1,1m, cách cây cột điện số 03 là 2,8m, trục sau xe cách mép đường bên phải 1,1m, cách cuối vết cày 3 là 3,15m. Trục trước xe mô tô BKS: 15B2 - 405.54.

Có 04 vết cày xước trên phần đường bên phải chiều từ thôn Đại Hoàng đi thôn Việt Khê: Vết cày số 1 nằm dài 0,6m, đầu và cuối vết cày cách mép đường bên phải lần lượt là 1,54m và 1,38m, cách đầu vết cày 2 là 1,23m. Vết cày 2 dài 1,01m, đầu và cuối vết cày cách mép đường bên phải lần lượt là 1,66m và 1,5m, cách đầu vết cày 3 là 0,38m. Vết cày 3 sáng màu, dài 2,85m, đầu và cuối vết cày cách mép đường bên phải lần lượt là 1,23m và 1,05m, cách tâm ổp cao su 1,35m, cách cuối vết cày 4 là 0,4m, cách cây cột điện số 03 là 6,55m. Vết cày 4 dài 0,2m, đầu và cuối vết cày cách mép đường bên phải lần lượt là 0,97m và 0,93m.

Vết máu dài 0,55m, rộng 0,25m, nằm trên lề đường bên phải (tính theo chiều từ thôn Đại Hoàng đi thôn Việt Khê). Tâm vết máu cách mép đường bên phải 0,3m, cách đầu vết cày 3 là 1,9m.

Ốp cao su có kích thước (0,04 x 0,04)m, nằm trên phần đường bên phải (tính theo chiều từ thôn Đại Hoàng đi thôn Việt Khê). Tâm ốp cao su cách mép đường bên phải 0,84m, cách đầu vết cày 4 là 0,97m.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô BKS: 15B2 - 405.54 xác định: Ốp nhựa đầu xe bị bong bật tuột khỏi vị trí khớp nối. Mặt ốp nhựa lưng gương chiếu hậu bên trái mài xước nhựa có chiều từ trước về sau kích thước (6x4)cm, tâm vết cách mặt đất 113cm. Mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết mài nhựa, có chiều từ trước về sau, kích thước (2,5x2)cm, tâm vết cách mặt đất 60cm. Đầu bàn để chân trước có vết mài mòn cao su bên ngoài và mài mòn đầu kim loại bên trong (bàn để chân trước bên trái) kích thước (2x2)cm, tâm vết cách mặt đất 33cm. Mặt ngoài, phía dưới bàn để chân sau bên trái có vết mài xước kim loại, có chiều từ trước về sau kích thước (10x3)cm, tâm vết cách mặt đất 44cm. Mặt ngoài viền tay xách bên trái có vết mài xước kim loại, có chiều từ trước về sau, kích thước (12x2)cm, tâm vết cách mặt đất 83cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 266/2021/TT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân: Vũ Văn K, sinh năm 1958, bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục theo dõi đa chấn thương: chấn thương sọ não, chấn thương ngực nặng. Không mổ tử thi nên không xác định được chính xác nguyên nhân chết của nạn nhân.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 03 tháng 10 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa huyện An Lão, thành phố Hải Phòng có kết quả nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn Đ là 25,1 mmol/l máu.

Tại Công văn số 3908/SGTVT- QLPT&NL của Sở Giao thông Vận tải Hải Phòng ngày 22 tháng 11 năm 2021, đã tiến hành tra cứu trên hệ thống quản lý phần mềm quản lý giấy phép lái xe, nhưng không tìm thấy ai tên là Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979, nơi cư trú: xã Tân Dân, huyện An Lão đã được Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp giấy phép lái xe.

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô BKS: 15B2-405.54 Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là Lê Xuân T. Anh Tường cũng không yêu cầu Nguyễn Văn Đ bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô do bị hỏng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn Đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình nêu trên.

Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Về bồi thường dân sự bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về án phí bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y số 266/2021/TT ngày 12 tháng 10 năm 2021, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03 tháng 10 năm 2021, tại đường thôn V, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn Đ không có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn là 25,1 mmol/l máu điều khiển xe mô tô BKS: 15B2 - 405.54

không tuân thủ đúng quy định về tốc độ, không chú ý quan sát, sử dụng điện thoại khi đang điều khiển xe mô tô đâm vào ông Vũ Văn K đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả, ông K chết trên đường đi cấp cứu. Bị cáo Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông vi phạm vào khoản 8, 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm: "8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; 9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định."; điểm c khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ quy định: "Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây: Sử dụng ô, điện thoại di động..."; khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định: "Người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:"...Khi có người đi bộ..."; điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt quy định: "Không chú ý quan sát,...". Do vậy, hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hành vi này cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn là 25,1 mmol/l máu gây tai nạn làm chết 01 người, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để cải tạo và giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[7] Đối với bị hại ông Vũ Văn K có một phần lỗi khi đi bộ trên lòng đường vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ: "Người đi bộ phải đi trên

*hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường."*

[8] Đối với Lê Xuân T là người cho bị cáo mượn xe mô tô, tuy nhiên Tường không biết bị cáo không có giấy phép lái xe và đã sử dụng rượu nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Xuân T.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô BKS: 15B2-405.54 bị cáo mượn của anh Lê Xuân T. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là anh Lê Xuân T. Anh Tường cũng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô do bị hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC 10 CATP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, đại diện của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhạn**